

*
Số 13 -QĐ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức, nhiệm kỳ 2025 – 2030

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 2933-QĐ/TU ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Thành ủy Thủ Đức chuẩn y Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức nhiệm kỳ 2025-2030;
- Căn cứ Quyết định số 2942-QĐ/TU ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Thành ủy Thủ Đức công nhận Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư Đảng ủy Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức nhiệm kỳ 2025-2030;
- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 của Đảng ủy Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức ngày 27 tháng 6 năm 2025,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

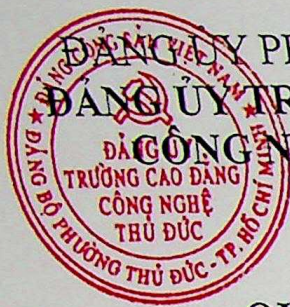
Điều 3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các Chi bộ trực thuộc và đảng viên trong toàn Đảng bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Đảng ủy phường Thủ Đức (để b/c),
- Như điều 3 (để t/h),
- Lưu: VP Đảng ủy, UBKT.



Phạm Hữu Lộc



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC NHIỆM KỲ 2025 – 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số-QĐ/ĐU ngày 4 tháng 7 năm 2025 của Đảng ủy
Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức)

CHƯƠNG I. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA ỦY BAN KIỂM TRA VÀ ỦY VIÊN ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY

Điều 1. Nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Đảng ủy

1. Thực hiện những công việc thuộc nhiệm vụ của UBKT được quy định trong Điều lệ Đảng, các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương và hướng dẫn của UBKT Trung ương, UBKT Thành ủy TP. Hồ Chí Minh, UBKT Đảng ủy cấp trên trực tiếp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

2. Tham mưu cho Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm; tổ chức báo cáo công tác của UBKT theo quy định. Tham gia góp ý công tác cán bộ theo yêu cầu của Đảng ủy, bảo đảm đúng nguyên tắc và thẩm quyền.

3. Kiểm tra đảng viên, kể cả ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường (gọi tắt là đảng ủy viên) khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

4. Kiểm tra chi bộ trực thuộc khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng.

5. Giám sát đảng ủy viên, cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý và chi bộ trực thuộc về việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết của cấp ủy và đạo đức, lối sống theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương.

6. Xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, quyết định hoặc đề nghị Đảng ủy thi hành kỷ luật.

7. Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên; giải quyết khiếu nại về kỷ luật Đảng.

8. Kiểm tra tài chính của các chi bộ trực thuộc và tài chính của Đảng ủy.

Điều 2. Quyền hạn của UBKT Đảng ủy

1. Tham mưu giúp Đảng ủy và thực hiện nhiệm vụ Đảng ủy giao:

a) Chủ trì tham mưu, giúp Đảng ủy thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định; xem xét, xử lý kỷ luật và giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng.

b) Tham gia các cuộc kiểm tra, giám sát cho Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy chủ trì. Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, báo cáo Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy yêu cầu, kiến nghị tổ chức đảng, cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thu hồi các văn bản trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đề nghị Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, xử lý theo thẩm quyền đối với các vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật.

c) Tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy kết luận các cuộc kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận kiểm tra, giám sát, quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy sau các cuộc kiểm tra, giám sát. Phối hợp với chuyên viên phụ trách đảng vụ giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lập và nộp lưu hồ sơ các cuộc kiểm tra, giám sát.

d) Hướng dẫn tổ chức đảng cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tham mưu kiện toàn nhân sự UBKT về tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra; tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện luân chuyển cán bộ kiểm tra và bố trí công tác đối với cán bộ sau luân chuyển.

e) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

f) Trong công tác phòng, chống vi phạm pháp luật: xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm trong các vụ việc, vụ án do các cơ quan chức năng thụ lý.

2. UBKT Đảng ủy có quyền yêu cầu tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên báo cáo, cung cấp tài liệu về những vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát:

a) Trong quá trình kiểm tra, giám sát, tổ chức đảng và đảng viên phải thực hiện nghiêm các yêu cầu của UBKT.

b) UBKT Đảng ủy có quyền kiểm tra lại kết luận, thông báo, quyết định của cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

3. Tham dự cuộc họp của các chi bộ để thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.

4. Trong những trường hợp cần thiết, UBKT Đảng ủy được tham gia kiểm tra hồ sơ các quần chúng ưu tú xin kết nạp Đảng, các đảng viên dự bị chuyển chính thức trước khi thông qua Đảng ủy; kiểm tra hồ sơ đảng viên trước khi lưu hồ sơ đảng viên theo quy định.

Điều 3. Trách nhiệm của Ủy viên UBKT Đảng ủy

1. Tham dự đầy đủ các kỳ họp của UBKT Đảng ủy, nghiên cứu trước tài liệu, tham gia thảo luận, xem xét, bàn bạc, biểu quyết và chịu trách nhiệm cá nhân về ý kiến của mình quyết định về các vấn đề trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của UBKT Đảng ủy.

2. Ủy viên UBKT Đảng ủy được phân công phụ trách theo dõi một số tổ chức đảng trực thuộc và chịu trách nhiệm trước UBKT Đảng ủy về hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng; việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của viên chức, người lao động, đảng viên thuộc phạm vi phụ trách theo quy định của Điều lệ Đảng.

3. Trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do UBKT phân công; tham gia các tổ, đoàn kiểm tra do Đảng ủy hoặc UBKT Đảng ủy phân công. Chịu trách nhiệm trước tập thể UBKT Đảng ủy và Đảng ủy cấp trên về phần việc được giao, bảo đảm thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng và đúng quy trình.

4. Chủ động nghiên cứu và thường xuyên cập nhật các quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Đảng ủy cấp trên.

5. Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện và kiến nghị giải pháp xử lý đối với các vấn đề quan trọng thuộc phạm vi phụ trách.

6. Các cá nhân nếu không hoàn thành nhiệm vụ, gây mất đoàn kết nội bộ hoặc vi phạm các nguyên tắc, quy định của Đảng, tùy mức độ sẽ bị xem xét trách nhiệm và xử lý theo quy định của Đảng.

7. Các ủy viên UBKT có trách nhiệm bảo mật nội dung, tài liệu, hồ sơ kiểm tra, giám sát theo quy định của Đảng.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy

1. Chịu trách nhiệm trước UBKT Đảng ủy, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của UBKT Đảng ủy trưởng. Thực hiện các nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phân công.



2. Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát hằng năm, dài hạn của UBKT Đảng ủy và tổ chức thực hiện sau khi được tập thể UBKT thông qua và Đảng ủy phê duyệt.

3. Chuẩn bị nội dung, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của UBKT Đảng ủy; Đề xuất những nội dung, vấn đề cần thảo luận, giải quyết nhằm giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBKT Đảng ủy theo quy chế này và theo Điều lệ Đảng.

4. Ký các văn bản thuộc thẩm quyền của UBKT Đảng ủy hoặc được Đảng ủy ủy quyền.

5. Phân công công tác cho các Ủy viên UBKT phù hợp với năng lực và điều kiện thực tế, điều phối hoạt động kiểm tra, giám sát, xử lý đơn thư, kỷ luật đảng giữa các ủy viên UBKT. Kiểm tra, đôn đốc các thành viên UBKT Đảng ủy thực hiện tốt các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định.

CHƯƠNG II.

NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC, CHẾ ĐỘ HỘI NGHỊ CỦA UBKT ĐẢNG ỦY

Điều 5. Nguyên tắc làm việc

1. UBKT Đảng ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của UBKT cấp trên, cụ thể:

a) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Điều lệ Đảng và quy chế làm việc; định kỳ báo cáo Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy chương trình, kế hoạch, kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, việc thực hiện quy chế làm việc của UBKT và các nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giao; chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng ủy.

b) Làm việc dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của UBKT cấp trên trong việc:

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng, của Trung ương và hướng dẫn của UBKT Trung ương.

- Tham mưu và xây dựng nội dung, chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm. Thực hiện nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

- Báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát mà UBKT cấp trên đang tiến hành.

- Tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.
- Thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của UBKT cấp trên chỉ đạo.

2. Các cuộc họp của UBKT được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba (2/3) số ủy viên tham dự. Mọi quyết định của UBKT đều phải được quá nửa số ủy viên đồng ý. Tại các kỳ họp, ủy viên UBKT có quyền phát biểu, thảo luận dân chủ, bảo vệ chính kiến của mình và phải tuân thủ quyết định cuối cùng của tập thể.

3. Không được đưa ra ngoài tập thể những nội dung chưa được UBKT xem xét, kết luận; không được tự ý cung cấp thông tin khi chưa có sự đồng ý của Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy.

4. Việc giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài chương trình công tác, nếu không thuộc thẩm quyền cá nhân, phải báo cáo xin ý kiến Chủ nhiệm UBKT hoặc tập thể UBKT để xem xét, quyết định.

5. Trường hợp UBKT có ý kiến khác với Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy thì UBKT phải chấp hành kết luận, quyết định của Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy, đồng thời báo cáo UBKT cấp trên.

Trường hợp UBKT Đảng ủy có ý kiến khác với cấp ủy cấp dưới thì cấp ủy cấp dưới trao đổi với UBKT Đảng ủy, không được gây khó khăn, trở ngại cho công tác kiểm tra, giám sát. Đồng thời UBKT Đảng ủy báo cáo cho Đảng ủy đầy đủ quan điểm của UBKT Đảng ủy, ý kiến của tổ chức đảng và đảng viên về những vấn đề có liên quan để Đảng ủy xem xét, quyết định.

Điều 6. Chế độ hội nghị và báo cáo

1. UBKT họp định kỳ mỗi quý một lần và có thể họp đột xuất khi có yêu cầu từ Đảng ủy hoặc khi phát sinh vụ việc cần xử lý gấp.

2. UBKT Đảng ủy thực hiện chế độ báo cáo cho Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy định kỳ hàng quý, hàng năm về hoạt động của UBKT Đảng ủy và hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng. Thực hiện chế độ báo cáo cho UBKT Đảng ủy cấp trên theo quy định.

3. Các cuộc họp đều phải có biên bản đầy đủ, được các ủy viên thông qua và lưu trữ theo quy định.

CHƯƠNG III.

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA UBKT ĐẢNG ỦY TRƯỞNG

Điều 7. Quan hệ công tác với Đảng ủy Trường

1. UBKT Đảng ủy Trường chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBKT Đảng ủy cấp trên; trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy Trường.

2. Định kỳ 6 tháng, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Trường báo cáo kết quả công tác, những vấn đề phát sinh cần giải quyết và đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Trường xem xét, quyết định đối với các nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền.

Điều 8. Quan hệ với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cấp trên

1. UBKT Đảng ủy Trường chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn của UBKT Đảng ủy cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật. Phát hiện, đề xuất những vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật không thuộc thẩm quyền để báo cáo UBKT Đảng ủy cấp trên xem xét, giải quyết.

2. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

Điều 9. Quan hệ công tác đối với Chi bộ trực thuộc Đảng ủy

1. UBKT Đảng ủy Trường hướng dẫn, kiểm tra các cấp ủy trực thuộc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương, của Thành ủy, của Đảng ủy cấp trên và Đảng ủy Trường.

2. UBKT Đảng ủy Trường chủ trì và có kế hoạch phối hợp với các cấp ủy trực thuộc giải quyết các tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc thẩm quyền giải quyết của UBKT Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường.

3. Cấp ủy các chi bộ trực thuộc có trách nhiệm cung cấp các số liệu, hồ sơ liên quan đến sai phạm của tổ chức Đảng, đảng viên nhằm giúp UBKT Đảng ủy Trường thụ lý hồ sơ trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường xem xét quyết định các hình thức xử lý theo thẩm quyền.

4. Cấp ủy các chi bộ trực thuộc khi báo cáo thực hiện nhiệm vụ theo định kỳ; báo cáo công tác kiểm tra, báo cáo đột xuất về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật gửi cho Đảng ủy Trường đồng thời gửi UBKT Đảng ủy Trường.

Điều 10. Mối quan hệ với bộ phận phụ trách công tác đảng vụ trường

UBKT Đảng ủy phối hợp chặt chẽ với bộ phận phụ trách công tác đảng vụ trường trong việc thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của mình. Thường xuyên trao đổi thông tin để cùng làm tốt chức năng tham mưu công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng cho Đảng ủy Trường.

CHƯƠNG IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. UBKT Đảng ủy có trách nhiệm tổ chức phổ biến Quy chế này đến ủy viên UBKT và các tổ chức Đảng trực thuộc; hướng dẫn thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế trong toàn Đảng bộ.

2. UBKT Đảng ủy căn cứ vào nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của Đảng ủy và Quy chế này để chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức đảng, đảng viên thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

3. Quy chế này được phổ biến đến các chi bộ trực thuộc để triển khai thực hiện thống nhất.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh vấn đề chưa được quy định hoặc không còn phù hợp, UBKT Đảng ủy có trách nhiệm báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy để kịp thời xem xét, sửa đổi, bổ sung, bảo đảm hiệu lực và hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

5. Tổ chức đảng và đảng viên vi phạm quy định tại Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của Đảng.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy chế này được áp dụng trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Đảng ủy Trường, và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

